

Tôi nhú mày ngập ngừng, cố gỡ những sợi chỉ rối của ký ức.

'Con nghĩ,' sau cùng tôi bảo, 'ít nhất nó làm con ý thức là thực sự con không vĩ đại như đã tưởng. Con luôn luôn cho mình đầy quyền lực, tinh luyện thần thông, nhưng phép thuật mà chúng con luyện ở đây chỉ là trò trẻ so với Atlantis xưa kia. Ô, con quên biết bao phép màu ! Thật vậy, ở đó chúng con biết hết cái bí ẩn của vạn vật, y như là thánh sống, chẳng những trái đất này là trò chơi trong tay mà cả chư thiên và quyền lực của họ, cũng thuộc về bọn con. Trí óc người bây giờ so ra vụn vặt như dân bán khai, hồi đó cái gì cũng vĩ đại cả; Ai Cập với chúng con xem ra to lớn nhưng bây giờ, con thấy nó chỉ là hạt bụi trong thế giới. Còn biết bao nhiêu điều con phải học.'

Tôi nhìn lên thấy mắt Ngài như muốn xuyên thủng người tôi để tìm hiểu con tim sâu kín. 'Vậy là vua không cảm thấy gì ngoài sự nuối tiếc, không xấu hổ về chuyện đã làm, không rùng mình ghê sợ ?'

Tôi cười lớn; hứng chí vì những gì đã thấy nên trong phút chốc bao nỗi lo sợ được tạm quên. 'Tại sao con phải xấu hổ, trừ ra việc cái tôi này bây giờ chỉ được coi là thần chú không phải là chúa tể vũ trụ ? A, phải chỉ bây giờ con nhớ lại được những điều đã biết khi xưa...'

'Nó không gây ấn tượng gì cho vua sao, ngoại trừ cái ước muốn có thêm hiểu biết ?' Ngài hỏi có chút buồn rầu.

Tôi yên lặng một lát, cố gắng hòa mình sâu hơn nữa với quá khứ đó. Khi hình ảnh lướt qua đầu, một gương mặt hiện ra nổi bật hơn những người khác, gọi nên trong lòng tôi một cảm giác xốn xang không định nghĩa được.

'Anh Shahballazz,' cuối cùng tôi bảo, 'có đang sống lúc này không ?'

'Vua muốn biết để chi ?'

'Con thấy bị anh lôi cuốn, nếu tìm được thì con muốn đem anh vào làm việc ở triều, con tin cần anh...'

Tôi ngập ngừng, 'Có lẽ điên thật, nhưng nghĩ tới anh gọi cho con một cảm giác nhớ nhung lạ lùng, tương tự...' Tôi nhún vai bất lực, không thể diễn tả cảm xúc trong lòng.

Trong lúc tôi nói chuyện Ngài ngồi ở băng đá được gắn vòng theo phòng và yên lặng suy nghĩ. Nhưng trong sự yên lặng kỳ lạ và căng thẳng, tôi cảm như trí Ngài đang thử thách trí tôi theo một cách bí hiểm.

Rồi Ngài ngẩng lên, đôi môi nghiêm khắc chợt nở nụ cười.

'Điều vua cảm thấy là tình yêu chăng ?' Ngài gợi ý.

'Có thể lắm, tôi thú nhận, con chưa bao giờ trong đời cảm thấy cần ai nhiều như vậy.' Đột nhiên tôi băng qua gian phòng và đứng trước mặt Ngài. 'Hôm nay Ngài đã nói nhiều về tình yêu, Ngài đã nói rằng con chỉ đạt tới mục đích bằng cách phụng sự người khác và yêu thương họ. Đối với con chuyện ấy thật điên rồ. Làm sao con yêu hết mọi người, yêu những kẻ ngu ngốc mà con khinh miệt và kẻ thù mà con căm hận ? Bây giờ chỉ có anh là con có thể yêu, và không chừng con sẵn lòng phục vụ cho anh nữa, nếu cần, và cả Ngài, nhưng phụng sự mấy người khác... Thế nào đi nữa, con không thấy làm sao yêu thương có dính dáng chi đến những quyền uy mà con ao ước, trừ phi Ngài dùng chữ "yêu thương" như là ký hiệu cho một cái gì khác, một kinh khủng nào khác, hay cho một vị thánh thần ẩn danh nào. Cái mà người đời gọi là "tình thương" thì chẳng có ích gì cho con đâu. Sự bí mật mà Ngài muốn dấu là cái gì ?'

Ngài ngẩng đầu và nhìn tôi.

Rồi một chuyện xảy ra mà tôi không có tên để gọi. Nó giống như một ánh sáng chói mắt phát từ Ngài và bao phủ tôi, đem tôi trong một giây tích tắc vào tâm thức Ngài.

Chỉ trong tích tắc thôi và cảm xúc thiêng liêng biến đi, mất hẳn. Tôi đứng đó bàng hoàng, trống rỗng, chịu thua, như tên tù đã thoát được ra ngáy nặng tươi rục rở lại bị ném trở vào hầm tối đen ngòm.

Lạ lùng, tôi quay sang Đấng đã cho tôi cái nhìn không thể xóa bỏ, mang tôi vào một trạng thái tâm thức mà tôi không bao giờ có thể ngờ và đã khởi sự hóa nhòa, hư ảo, không thể hiểu được.

Tôi rúng động khắp cả người, phải dựa lưng vào tường mới vững. 'Phép thuật gì vậy ? Ngài đã làm gì con ?' Tôi chậm chạp hỏi. Ngài không trả lời ngay, nhưng ngồi chăm chú nhìn tôi. Sau cùng, dường như Ngài được thỏa mãn.

'Vua tướng tượng,' mãi sau Ngài đáp, 'là vua có thể đến đây, học hết bí ẩn của chúng tôi rồi quay về, dùng những hiểu biết đó làm lợi cho mình. Vua không biết là chuyện ấy bất khả, nhưng vì vua đã có ý đó, tôi thấy cần phải tìm hiểu lòng đam mê chân lý và hiểu biết có thực sự phát sinh từ óc ham muốn quyền lực, hay do nỗi sợ hãi mà thôi, hay có còn hậu ý nào ẩn sau bề mặt ấy. Do đó tôi thử ngài bằng cách gọi nên trong tâm ngài ký ức về Shahballazz. Ngài lập tức bị thu hút, đáp lại cái nốt yêu thương mà hình ảnh cũ làm ngân vang trở lại trong tim.

'Nhưng như vậy chưa đủ, vì tình thương của ngài có thể chỉ là sự biểu lộ của ham muốn ích kỷ chứ không gì khác; do đó tôi bao phủ ngài trong một khoảnh khắc với ngọn lửa trắng của tình yêu cao thượng. Gặp lửa này mọi độc ác xấu xa sẽ bị cháy tan. Vì ngài không bị tiêu hủy khi cái nốt vang động trong hào quang, vì ngài không thụt lui kinh hoảng và trốn chạy, thí nghiệm cho tôi thấy là trong ngài tình thương vẫn còn cháy sáng, dù bên ngoài không có dấu hiệu nào. Do thế tôi được phép tiết lộ cho ngài vài điều mà đáng lẽ phải giữ kín trong nhiều kiếp nữa. Vì ngài nên biết rằng, nếu ngài đã chối bỏ hẳn và tôi, tôi không có cách nào khác hơn là trả ngài về triều, và chẳng bao lâu những lực đang cầm tù ngài bây giờ sẽ hoàn toàn chế ngự.'

'Bây giờ con sẵn lòng tin Ngài,' tôi trả lời, 'là cái uy lực huyền bí mà ngài gọi là "tình thương" quả thực làm được phép lạ và rất có thể chữa lành cho con, nhưng con vẫn không hiểu vai trò của Shahballazz trong chuyện này, trừ phi là để giúp con hiểu rõ điều huyền bí. Lúc này hơn bao giờ hết, con nhất quyết học hỏi để đạt quyền năng đó.'

'Hẳn sẽ dạy vua,' Ngài trả lời, 'nhưng có lẽ không theo cách mà vua tướng. Tôi muốn vua cho biết, đời vua sẽ hạnh phúc hơn chẳng nếu có hẳn bên cạnh ?'

Tôi đứng yên một lát, cân nhắc lời Ngài. Quả thật lạ lùng rằng tại sao hình ảnh người ấy đã chiếm trọn tim óc tôi, nó đã phơi bày cho tôi thấy sự thiếu thốn trong đời mà tôi chưa bao giờ ý thức. Tôi không hề có bạn chân tình, chưa bao giờ yêu hay tín nhiệm một ai. Có lẽ Re-shep-sut là người duy nhất thân cận tôi, những đàn bà khác chẳng có nghĩa gì: đam mê, buồn chán rồi lãng quên; nhưng tôi chưa bao giờ tin cẩn nàng. Từ hồi nào tới giờ tôi chỉ có một mình chống đỡ với đời, giữ bộ hạ trung thành bằng cách làm chúng sợ, bằng sức mạnh, biết thực rõ là chúng sẽ rời tôi ngay phút tôi bị yếu thế, hay khi thấy đâu quân nơi khác lợi hơn. Nhiều mối sợ hãi của tôi bắt nguồn từ cái ý thức này. Nếu có ai mà tôi biết là vẫn một dạ trung thành với tôi khi tôi đau ốm, ai mà trong những giai đoạn càng lúc càng vô vọng này, chống đỡ tôi khỏi những kẻ nội thù, ai mà tôi có thể thổ lộ tác lòng, ai thương yêu tôi sâu đậm. Phải, nhu cầu tôi là thế, tôi thấy ngay như một tia chớp. Có sự an toàn. An toàn ? Ở đâu cũng có đối chọi bên trong và bên ngoài, ở đâu cũng có bất trắc, bây giờ cũng như về sau. Tôi muốn có một cái gì, một ai vững chãi hơn, lâu bền hơn, hay hơn chính tôi. An toàn ... yêu thương ... đây phải là câu trả lời cho vấn đề của tôi chẳng ? Hai cái đó là một ư ? Tôi ngẩng đầu. Đối với tôi khi muốn điều gì là lập tức thực hiện nó.

'Đúng vậy,' tôi đáp, 'con cần người ấy làm tâm phúc, con phải tìm hẳn cho bằng được.'

'Cái gì cũng có thể tìm được nếu đi đúng hướng.' Ngài nói lạnh lẽ.

Đang bách bộ tới lui tôi chợt đứng lại. 'Vậy là con sẽ gặp lại hẳn chẳng ?'

Ngài tiếp tục lặng yên, tôi nhăn trán. 'Ngài không nói gì sao ? Ngài có biết hẳn ở đâu không ? Xin chỉ cho con đường đi tìm hẳn.'

'Tôi đã thưa với vua, con đường đúng là con đường thương yêu.'

Tôi phác một cử chỉ nóng nảy. 'Nhưng cái con cảm thấy là tình yêu. Con thấy là con không thể sống nếu thiếu hẳn ta. Nếu Ngài không cho con hay hẳn ở đâu thì con sẽ làm tan hoang thế giới để tìm ra hẳn.'

'Thương yêu,' Ngài nhắc lại và cười cay đắng, 'con à, con chưa biết thương yêu thật sự là gì, nhưng tình yêu của con là tình cảm cao thượng nhất có được trong lòng, nên không đáng chê trách hoàn toàn.' Ngài lắc đầu, 'Ồ, Pharaoh. Lòng kiêu hãnh, ngạo mạn làm con mù quáng tự lừa dối mình biết bao. Nếu không vì sự phát triển mà ta thấy được nơi con, và biết còn chút hy vọng cho mầm thiêng liêng nơi con, hẳn ta đã xua con trở về.'

Khi tôi đứng yên thắc mắc, nhìn Ngài giận dữ, Ngài chỉ vào chỗ bên cạnh và bảo: 'Lại đây, và ta sẽ cố gắng giảm bớt sự u mê của con, bằng cách cho con rõ yêu thương nghĩa là gì, cùng hồ gì chia rẽ vua với tình yêu.'

Tôi đi lại, cảm thấy như đứa trẻ bị rầy. Sự chán nản đã tiếp nối hân hoan của vài phút trước, và tôi lại cảm thấy cơn đau dữ dội lúc xưa trong đầu, báo trước sự bùng nổ, nhưng đây là lần đầu tiên tôi không sợ, ở đây không có kẻ thù nào có thể lợi dụng sự đau yếu của tôi. Tôi dựa đầu vào tường và nhắm mắt lại. Dần dần cùng với giọng nói của Ngài, cơn đau giảm bớt và chẳng bao lâu tôi lại được bao phủ trong một sự an lành chưa hề biết trước đây.

'Trọn những kiếp sống xưa,' Ngài bắt đầu, 'con có lòng đam mê quyền lực, bị mù quáng bởi lòng kiêu hãnh quá độ; con đã theo đuổi không gì khác hơn tánh cao ngạo. Nhưng con thấy, để đạt tới chuyện đó, con về phe với những lực huyền bí ở Atlantis, chúng là lực trên đường đi xuống, có tính phân rẽ và do đó thù nghịch với nhân loại. Do vậy, ai tiếp tục sử dụng ảnh hưởng tàn phá của chúng là đang từ từ giảm bớt sinh lực bên trong người mà không hay biết, thay vì tăng cường nó theo thiên cơ. Với mỗi kiếp như vậy, sinh lực người đó càng lúc càng ít, quyền năng càng lúc càng giảm, cái hy vọng tiến bộ càng lúc càng xa vời; ai có mù mới không thấy, vậy mà ai như thế lại không mù do ảo ảnh gây ra khi tiếp xúc với những lực đó; cứ tiếp tục con đường ấy cuối cùng họ sẽ bị tiêu diệt.'

Tôi ngồi dậy, hít một hơi lạ lẫm.

Ngài nói tôi. 'Phải,' Ngài nói, 'mối sợ hãi ám ảnh con suốt cả đời là một ký ức. May mắn cho con là ký ức này tồn tại. May vô cùng. Bằng không con hẳn không bao giờ ước muốn thoát khỏi sự tù đày do mù quáng gây ra, sự mù quáng con tự tạo cho mình. Có thể con không bao giờ nhận biết sự thiếu thốn của mình, và cũng không hề hy vọng đi tới cái nguồn thực sự của uy quyền, cái tình thương làm kết hợp, sáng tạo, là tinh hoa của trọn ý chí và trọn quyền lực, và chỉ nhờ nó mà con người có thể tiến hóa cho tới khi họ trở nên toàn thiện. Con đã khinh rẻ tình yêu, vậy mà trong một kiếp tình yêu đã cứu được con, giống như nó sẽ cứu gần trọn nhân loại, chỉ trừ một thiểu số.'

Ngài dừng lại quá lâu khiến tôi phải cất tiếng. 'Làm sao nó cứu được con?' tôi hỏi. 'Ấy là chuyện hồi nào, và cái gì đã xảy ra từ đó cho tới bây giờ?'

'Ta có thể cho con xem,' Ngài trả lời, 'nhưng thấy lại những quãng đời hư hỏng, phí phạm thì có ích gì? Đó là những kiếp làm nô lệ và sa đọa, những kiếp mà do lòng tự cao, ngạo mạn con hóa mù quáng không thấy thực trạng của mình. Con chìm xuống mãi mang lấy những hình hài càng lúc càng đời bại, dã man, cho tới khi con không gì khác hơn là hiện thân vô hồn của mọi dục vọng xấu xa và phá hoại mà con đã tạo ở Atlantis.'

'Do các mối dây mà con chưa thể hiểu, có những người ràng buộc với con và vẫn thương yêu con; họ chúng kiến việc con sa vào hố thẳm nhưng bất lực không giúp được, vì không có gì trong lòng con đáp ứng với làn rung động của tình thương và chân lý mà họ tuôn rải lên người con. Nhưng không ai bị bỏ rơi hoàn toàn cho đến khi mất hết hy vọng, thành ra sau này Shahballazz, người mà con đã thực sự thương yêu trong

quá khứ xa xăm hơn cả thời Atlantis, được cho phép làm cái hy sinh tội cùng, là sinh ra trong một thân xác thô kệch hết sức, để có thể tiếp xúc với con ở trong cảnh thấp kém của con.

'Hắn sa vào chỗ nhớp nhúa cùng với con, và từ từ trong suốt kiếp dài nhọc nhằn, từ cái xác thân của kẻ là cận bã xã hội hắn đã chọn để ngụ, hắn không ngừng tuôn vào con tình yêu, tìm cách đập lớp vỏ dày nặng đang bao bọc, hầu cho sự sáng lọt vào. Tựa như người ta thổi vào đồng lửa sắp tàn và cuối cùng làm cho nó phụt sáng, hắn cũng đang thổi vào mớ than mà ai không nhìn với con mắt tình thương sẽ cho là đã lụi. Và hắn thành công, vì trong kiếp ấy con tuân theo một bản năng mù quáng, hy sinh đời mình cho hắn và cũng là cho chính mình nếu con biết được.

'Vì hành động ấy, khi qua đời thay vì chìm lập tức vào cõi thấp nhất của tình cảm và ở đó như trong mấy kiếp trước, sống giữa những hình ghê tởm con đã tự tạo bằng tư tưởng, con đã có thể bước lên nấc cao hơn. Con tái sinh với ký ức mang theo chuyện thanh bai đẹp đẽ, và ký ức đó theo đuổi con, ngay cả khi con đầu thai làm kẻ nô lệ da đen mọi rợ. Cuộc tranh đấu hướng thượng bắt đầu. Lần này rồi lần kia con tái sinh để có sự hiểu biết mới mẻ cho đến khi sau cùng, một lần nữa vua lại được phép có quyền hành trong tay. Những quyền năng trước bị giữ lại bây giờ được trả lại cho con để thử thách, và để xem con đã học được gì. Do đó vua sinh vào dòng Pharaoh, nhưng có bà mẹ cho con tính dũng mãnh và tàn nhẫn, vốn là tính di truyền của giống dân bà, mà còn là một phần bản chất của con, vì con người luôn luôn là cái mình tự tạo cho mình.

'Nhưng có nhiều hiểm nguy ở đây, vì Luật định rằng khi một ai có cơ hội sử dụng những quyền năng cổ xưa, cùng lúc ấy những lực nhân quả cũng được phóng thích, có liên quan đến quá khứ ấy. Thế nên trọn năng lực tàn phá mà con đã cố tình ràng buộc vào mình đã trở lại, cùng với cơ hội nắm quyền hành; đó là những kẻ thù đã tấn công con lúc này, và đã gần thành công trong việc phá hủy thể xác cùng trí não con. Đó là những điều ở giữa con và cái mà linh hồn ao ước: tình yêu, hạnh phúc, an toàn, tiến bộ, cái hy vọng giúp ích cho thế gian, cho đến khi con kiểm soát và tiêu diệt chúng; vì trừ phi một người có thể trị chính mình và những đam mê trong lòng, người ấy không khác gì hơn tên đầy tớ.'

Khi Ngài dứt tiếng tôi ngồi bất động một lúc lâu, tay qua trán, tìm thế ra khỏi hố thẳm đen tối mà sự tiết lộ của Ngài đã kéo tôi vào. Bây giờ tôi hiểu tại sao có những cơn sợ hãi không thể hiểu được. Nhưng hiểu chỉ làm tăng chúng hơn bội phần. Hơn lúc nào hết tôi cần sự an ủi và sức mạnh mà Shahballazz là tượng trưng.

Vị Thánh Sư hẳn đọc được ý nghĩ tôi. 'Con nên biết ngay rằng Shahballazz không có ở đây,' Ngài nói, 'mà dù hẳn có đây, việc gặp hắn là chuyện bất khả, bởi lúc này mức rung động của con quá đổi thô kệch và dơ bẩn. Chúng chỉ làm tổn hại hắn và ngăn trở việc làm của chính hắn. Sự hy sinh hẳn đã làm cho con chỉ được cho phép một lần mà thôi. Việc phải làm là con vượt lên gặp hắn, bằng cách tinh lọc chính mình cho tới khi có thể làm bạn đồng hành với hắn. Ngày ấy chỉ đến khi con đè bẹp kẻ thù trong chính người con. Chúng rất thật và mạnh vô cùng. Cơ thể con quá yếu không đủ sức thắng chúng trong kiếp này - chúng có thể vật ngã con.'

Lời ngài đánh vào lòng kiêu hãnh của tôi và lập tức trọn người tôi nổi lên ứng chiến. Sao ! Chúng dám chặn đường tôi ư, những lực này, những kẻ thù vô dạng ? Chúng dám chia rẽ tôi với người bạn tôi ước ao, theo đuổi tôi tới chết, chết cô độc, điên cuồng ư ? Mà sau cuộc đời này chúng vẫn ngăn chặn không cho tôi ném hạnh phúc, uy lực, tình yêu à ? Hình ảnh lần lượt diễn trước mắt, tôi thấy chúng như thật, đây vẻ chế diễu; chúng là hình dạng những kẻ tôi đã ghét bỏ và khinh miệt. Và y như trước khi xáp chiến, hay khi ý muốn bị ngăn chặn, tôi thấy trong lòng cuộn cuộn trào dâng cái năng lực hủy hoại đã từng thúc đẩy tôi tiến lên từ hồi nào đến giờ, sự bùng bùng giận dữ đá sập mọi chướng ngại, đè bẹp mọi đối kháng. Đầu tôi chột bùng nổ, tim đập mau lẹ gần muốn nghẹt thở, lực bùng ra khắp người như làm tứ chi nổ to hẳn ra, cho tôi sức lực của mười người. Nhưng nỗi giận dữ ngất trời ấy không hướng ra ngoài mà quay vào trong chống lại chính tôi, chống lại

sự yếu mềm của tôi, kháng cự lại những năng lực bí ẩn đã dám tấn công trí não, thân thể tôi. Vậy chứ tôi không làm chủ, là chúa tể thân xác tôi sao ? Tôi đứng bật dậy, nổi e ngại và lo lắng đã biến mất trước nhu cầu phải hành động. Đây là một thế giới phải chinh phục, đây là kẻ đối thủ xảo quyệt, mạnh hơn những bộ lạc đã gây hấn với Ai Cập, hay hơn cả chính thần Set.

'Con sẽ trị chúng,' tôi hét, 'chỉ cần dạy con phải làm sao, theo cách nào để phá tan hàng rào phân cách con với điều lòng con ước mơ.'

'Ta chỉ có thể dạy con phép tự chuẩn bị trước khi vào cuộc,' Ngài trả lời, 'không ai có thể khuất phục chúng trừ con. Nhưng trước khi làm vậy, ta muốn con xem xét kỹ việc sắp làm, bình tĩnh sáng suốt nhận định với tất cả sự hiểu biết, chứ không với sự mù quáng đam mê.'

Tôi muốn nói, nhưng Ngài giơ tay và nghiêng người tới trước, bắt đầu nói với vẻ nghiêm trọng làm con sôi nổi trong lòng tôi dần dần tàn lụi, như lửa bị nước trấn áp.

'Có hai con đường cho con người tới đích,' Ngài nói. 'Con đường chậm mà đa số đi thì an toàn và khá dễ, mất hàng trăm kiếp sống, nhưng cũng cần phải nghỉ lâu giữa hai kiếp sống, vì nó đưa tới sự tăng trưởng hết sức chậm, đó là sự thay đổi từ từ cơ cấu nguyên tử của tế bào. Họ được hưởng nhiều hạnh phúc vì nhân quả trang trải vừa phải, mà cũng vướng những đau khổ không cần thiết, vì sự vô minh kéo dài nên lỗi lầm và đau khổ là điều không tránh được.'

'Nhưng con đường thứ hai, cái luôn luôn phải chọn một cách cẩn trọng, sáng suốt, cố ý mà chọn, thì lại khác hẳn. Trên con đường dốc đứng này con người thúc đẩy sự tiến hóa bình thường, hẳn không được dừng bước xả hơi, nợ cũ đòi hẳn ở mọi ngã rẽ, những kiếp sống chông chênh kinh nghiệm đắng cay với mục đích giúp hẳn thuộc lệ hơn. Lại nữa, kiếp này sang kiếp khác hẳn tự kêu gọi đến với mình bất cứ năng lực nào hẳn đã tạo ra bằng huyền thuật trong quá khứ, vì hẳn bắt buộc phải tranh đấu mãi với chúng tới khi toàn thắng. Người đó ý thức về cái tôi rõ hơn kẻ khác, nhạy cảm với cái tốt lẫn cái xấu. Cũng như một khi đặt chân trên đường này, sự trượt té nếu có sẽ cho hậu quả kinh khủng.'

'Con sẽ theo đường ấy,' tôi nói ngạo nghễ, 'con không để những năng lực ấy chặn đường kiếp này rồi kiếp khác, con sẽ trị chúng vì ý con đã nhất quyết tiêu diệt chúng.'

Ngài nhìn tôi nửa thương hại, nửa thú vị, nhưng tôi hứng chí bởi tư tưởng về những vinh quang và chiến thắng mà tôi sắp đạt và uy quyền tự đó mà ra, bị kích thích bởi sự nguy hiểm và phiêu lưu, thành ra tôi không để ý.

'Chúng ta bắt đầu hôm nay đi,' tôi thêm vào, 'con cần phải làm gì?'

'Điều cốt yếu số một là con phải nhìn tận mặt kẻ thù, vì không ai xấp trợn với cái không biết.'

Tôi cười gằn. 'Cho con thấy chúng, con không sợ.'

'Này con,' Ngài nói, 'đừng quên rằng đây là những kẻ thù nội tại - chúng là con, con đã nhập một với chúng. Con không có ý niệm gì về quyền uy ghê gớm của những lực mà lòng kiêu hãnh và ích kỷ tạo nên, nhất là khi dùng tà đạo: cái năng lực sơ khai của vũ trụ đã bị cố tình trưng dụng để tăng cường hai tính này. Nếu ta chỉ nó vào lúc con chưa chuẩn bị như hiện nay, con sẽ bị diệt ngay tức khắc.'

'Vậy làm sao...' không biết tính sao, tôi trả lời.

'Nếu con bằng lòng theo đuổi vài phép thanh lọc và sửa mình, khoảng chín tháng, thì sau đó làm việc trên được. Nhưng ta báo trước là những tập luyện này tự chúng cũng trần ai khó khọc mà ít người vô kỷ luật, sống không nền tảng như con, có hy vọng hoàn thành.'

'Còn nếu con từ chối?'

'Con sẽ phải trở về cuộc đời ngay lập tức. Con đã được trang bị bằng sự hiểu biết thâm lượm ở đây, và sẽ dựa vào đó mà hành xử trong suốt quãng đời còn lại của con.'

'Nhưng hoàn toàn mù mờ về bản chất của những lực đã tấn công mình cùng phép trị chúng ?' Tôi lắc đầu, 'Không, không, con đã đi xa quá, con đã biết nhiều quá, con phải biết hết, và chiến thắng.'

'Có thể con không thắng, ta không hứa con sẽ thành công mà chỉ hứa sự hiểu biết nhiều hơn về kẻ thù, và may ra được chuẩn bị kỹ càng để nghênh địch.'

Tôi nhún vai. 'Nếu cuối cùng ai cũng phải chết thì để con trực diện kẻ thù,' tôi cười, 'nhưng con sẽ không chết đâu.'

'Tùy ý con,' Ngài nói có chút nghiêm trọng, 'nhưng còn một điều con chưa nghĩ tới. Ta nói công việc mất chín tháng, trong lúc đó con không được tiếp xúc với thế giới bên ngoài, nhưng con có nhiều bổn phận phải làm ngoài đó. Con là Pharaoh, còn ngôi vua, còn Ai Cập.'

'Ồ, Ai Cập mà gì,' tôi gạt nó qua bên, 'con cần gì Ai Cập ? Nó chờ con về cũng xong. Nói cho ngay, làm vua có lợi gì cho con ? Con đã chán ngán nó từ lâu. Thực thế, nó còn sinh ra nỗi vui thú nào ngoài sự hả hê thắng trận ?'

Ngài thở dài. Lúc đó tôi tự hỏi vì sao. 'Vây cũng được, nếu con muốn thế, nhưng thuộc hạ có thể phản bội con, Ai Cập bị xâu xé, dân chúng lâm than, hàng vạn người chết.'

'Để họ chết còn hơn con chết,' tôi nói cứng. 'Không phải linh hồn con quan trọng hơn Ai Cập sao ? Nếu con mạnh trở lại, lấy lại năng lực như xưa chẳng mấy chốc con có thể vãn hồi trật tự, mang đất nước thoát cảnh hỗn loạn mà sự vắng mặt của con đã gây ra. Con đã soạn kế hoạch trước khi tới đây, và chỉ có trời cứu bọn thuộc hạ nếu con biết chúng không tuân lời. Con chỉ sợ sự yếu đuối của mình, chứ không sợ sức mạnh của kẻ địch.'

'Con có tự do ý chí.' Ngài nói lưỡng lự. 'Thế thì ngày mai việc luyện tập bắt đầu.'

Trong chín tháng tôi ở Thạch Động, dành thì giờ học hỏi đạo lý trong hầm sâu dưới đất. Vị Chân Sư đã nói thật khi báo trước chuyện luyện tập. Tôi, kẻ chưa bao giờ biết kỹ luật hay sự tự chế, lăm lăm muốn bỏ cuộc đầu hàng, nhưng lòng kiêu hãnh ngoan cố khiến tôi giữ lời. Chẳng bao lâu tôi khám phá rằng mỗi khi chùn bước hay do dự, sự ngập ngừng của tôi được tăng cường bằng cái đánh phá tinh quái của kẻ thù, tìm cách làm tôi rún rợn.

Rất thường khi chúng chiếm cơ thể tôi, để sự điên cuồng nổi dậy, nhưng trong cơn điên loạn thường làm con người mất thần trí không biết gì -mà nhiều người bị vậy-, tôi lại là kẻ quan sát có đầy tri thức, rún người kinh khủng, bởi không lần nào tôi mất hết ý thức như xưa mà luôn luôn còn một phần tỉnh táo quan sát, vật lộn để rồi tuyệt vọng khôn cùng.

Tới cuối, Đấng đã dạy tôi những điều này, vị mà lúc đó tôi nẩy tình cảm gần giống như tình thương, đẩy lòng thần phục sự minh triết, kiên nhẫn và quyền uy của Ngài, gọi tôi trở vào Động Kim Quang, nơi có quả cầu pha lê.

'Giai đoạn dự bị đã xong,' Ngài nói, 'con đã làm hết sức mình trong thời gian ở đây. Con phải trở về thế giới, nhưng trước khi làm vậy, nếu muốn con có thể nhìn kẻ thù đang trói buộc con, nhìn tận mặt. Tuy vậy, ta bảo trước lần nữa, con có thể không chịu nổi sự diện kiến này.'

'Bắt buộc con phải trở về ư ?' Tôi hỏi chậm rãi.

Ngài cúi đầu.

'Trừ phi con biết sự thực về chính mình, con không có cơ hội đạt tới đích ư ?'

'Không, cuối cùng ai cũng phải diện kiến phần Tổng Quả đang chặn bước tiến của mình. Vào thời đại này, con người chưa sẵn sàng để thấy cái ngã thực, cái quá khứ của họ, chỉ hàng ngàn năm về sau điều đó mới làm được. Từ đây tới đó họ tranh đấu với tính ác trong người một cách mù quáng, không ít thì nhiều đi theo con đường chệch. Con vẫn có thể đi theo con đường đó nếu con muốn, con chưa chọn con đường kia. Nhưng

nếu con muốn được huấn luyện tiếp, Thầy bảo con như Thầy đã từng nói khi xưa, là công việc đòi hỏi cố gắng phi thường và con phải trả giá đắt mới làm được. Một số nhỏ người đang làm việc ấy, nhưng con cần suy nghĩ chín chắn trước khi thách đố Luật.'

'Con phải biết sự thực', tôi đáp.

Gương mặt Ngài chợt dịu dàng lạ lùng. 'Tốt lắm, con. Ý con sẽ được. Giờ về phòng nghỉ ngơi trước khi vào trận.'

Tôi không biết mình ngủ bao lâu, nhưng choàng dậy như có ai ném phịch xuống giường. Người lạnh như băng, và tôi hoảng vía thấy mình không nhấc được tay chân, nhắm mắt cũng không được, cứ trừng trừng nhìn vào khoảng đen kỳ lạ trước mặt, nó sáng đục như thể là tấm gương lớn. Tôi vùng vẫy để thoát khỏi cái mê hoặc đang bấu chặt hơn, và khi bất lực nằm trơ ra đó, tôi bị tràn ngập một nỗi kinh hoàng không kiểm soát nổi; vì sâu thẳm trong hăm đen tôi bỗng cảm thấy một Bóng đang chậm chạp thành hình. Nó mọc vượt qua đầu tôi, rồi lớn đùng tràn phòng.

Mới đầu nó chỉ là một bóng mờ có màu đỏ đục nhưng dần dần, khởi sự nhấp nháy ở bìa như lân tinh, và tôi thấy lơ mờ nó giống như mặt người. Cùng lúc đó tôi chợt ngửi mùi thối khỉp gần nghẹt thở, lan cùng với bóng ma, ứa từ Bóng như mũ chấy. Cái hình tiến lại gần và thỉnh thoảng tôi nhận ra gương mặt đang nhìn xuống với mắt trơ trơ là chính gương mặt tôi. Mặt tôi, nhưng không phải tôi, vì nó xấu xa ác độc quá làm tôi muốn ói mửa ngắt đi; từ mặt, mũi và miệng tuôn chất nhớp nhúa kinh tởm không tưởng tượng nổi. Tôi thấy nó không có tay, chỉ là một khối đen thẫm trôi tới lui trong không gian vô đáy. Hơn nữa, hình như nó cảm, điếc, mù. Nhưng từ từ tôi ý thức là nó chỉ được linh hoạt từ một tâm ở dưới chót hết thấy, tâm này quay tròn, bầy nhầy hình lôm, mạnh tới nỗi điều khiển trọn sự chuyển động của toàn khối. Mỗi phút cái Bóng lại thành trong hơn và bây giờ tôi thấy là từ mỗi hạt li ti của nó, nảy sinh những dải chứa chất giống như máu, ngoe nguẩy từ Bóng gắn nó với -tôi.

Tôi không thể trốn tránh sự thật. Hơi thở tôi đi vào từ cái tâm sống đục ngầu ấy, mùi hôi thối bao trùm tôi là chất làm nó và tôi hiện tồn, tiếng đều đều làm tôi bẽ đầu từ lúc choàng tỉnh là âm của nó, và cũng là của tôi. Nó là tôi, là tất cả con người tôi. Mà đâu phải chỉ có thế, vì khi nằm đó tê liệt, tôi ý thức là gian phòng đầy những bóng nhỏ, nếu gọi đó là bóng, vì nhiều cái không có hình dạng, chỉ là đốm máu có một tâm ở giữa chậm chạp đập, hay là vật bò lổn nhổn khai nòng mùi sinh thối, là những dòng ngoằn ngoèo màu xám với mắt dữ dằn, là quái vật đỏ như máu hình người; một con cua lớn, nhạt màu vươn càng chộp lấy tôi, và tôi run sợ biết không sai chạy là vào một kiếp nào đó, tôi phải hấp thu nó vào người. Còn những hình khác ghê gớm cùng tột vì chúng là hình ở cõi tinh cảm, của đàn ông, đàn bà, thú vật mà do huyền thuật tôi đã sát hại, rồi cầm tù những thể thanh của họ. Chúng la khóc đòi lại thân xác mà tôi đã cướp đi để tiếp tục sống và kinh nghiệm. Y như cái Bóng, chúng cũng cột chặt vào tôi; cuối cùng tôi chợt hiểu Ngài có ý gì khi bảo tôi dừng lại trước khi dẫn mình trên đường Trở Về. Vì các vật này chặn đường tôi, đứng ngáng nơi bước đầu tiên. Tôi biết mình phải nhìn nhận sự hiện hữu của chúng, ưng thuận và sẵn sàng trả những món nợ của cái Tổng Quả này trước khi hy vọng tiến xa.

Và khi tư tưởng ấy sinh trong óc, cái Bóng bắt đầu nhúc nhích rồi như một đám mây chậm chạp nặng nề, nó rơi từ từ xuống tôi.

Nỗi kinh hoàng khiếp đảm chiếm lấy người tôi. Đó không phải là sự hoảng kinh khi xáp chiến, nhưng là lòng sợ hãi cuồn cuộn, bóp nghẹt không nói được. Tôi hét nhưng tiếng hét không thoát khỏi cổ. Tôi vùng vẫy nhưng luống công. Nó tới gần hơn, ở trên tôi rồi hạ xuống từ từ và tôi thấy một hơi ám ghê khiếp lên vào đôi chân lạnh băng. Gương mặt nhìn vào mắt tôi, con mắt thất thần hóa to hơn, gần hơn, tiếng đều đều hóa điếc tai, mùi hôi làm tôi sặc sụa, tôi biết sắp xảy ra việc gì nhưng bất lực không ngăn được. Cái Bóng trở về nơi Nó

phát xuất -Nó trở lại tôi. Chắc tôi ngất, khi hồi tỉnh tay chân không còn bị lạnh cóng nữa, tôi đã hồi sinh, nhưng nhờ Cái Gì ? Tôi nằm yên, kiệt lực. Nhưng nỗi khiếp sợ điên cuồng trong đầu giục tôi chạy trốn. Mà làm sao chạy trốn khỏi cái là chính tôi ? Dù có bay tới tận góc biển chân trời, tới ngôi sao xa nhất, Nó cũng vẫn ở cạnh tôi. Chỉ có Vô thức, Hư vô, Tiêu tán mới trốn được; chìm vào màn đêm, không còn biết gì và không còn ai biết mình. . .

Cố gắng hết sức, tôi ngồi dậy trên giường và quay sang chiếc ghế để quần áo. Tôi nắm lấy con dao. Quên hết ký ức, đó là hy vọng mù quáng của tôi, vì nhớ lại, dù chỉ trong một giây những điều đã biết, sẽ làm tôi hóa cuồng.

Khi tôi đâm dao tới cổ, một bàn tay đặt lên tay tôi, và tôi thấy vị Chân sư đứng bên cạnh. Không còn chút kiêu hãnh, tôi sụp xuống chân bấu chặt áo Ngài, khẩn cầu vật vờ.

'Để con chết,' tôi lắp bắp, 'cho con sự hư vô ! Con chịu không nổi. '

'Con đã muốn biết, muốn thấy.' Ngài nhắc tôi.

'Con là tên khùng, mù quáng cao ngạo; để con thoát, để con chết. Con không có khí giới nào để sử dụng trong trận chiến này. Con, con . . . Nếu con là Cái Đó thì tốt hơn hết để cho con bị nó hủy diệt. Để con đi, để con bị nó nghiền nát. '

Ngài chạm vào đầu gục của tôi với những ngón tay thương xót.

'Con đã chóng quên con còn là một điều khác ư, cái chói rạng mà con đã kinh nghiệm khi chúng ta mới gặp nhau ?'

Tôi lắc đầu. 'Con không thể là cả hai được; cái ánh sáng đó chiếu không phải từ tim con, mà từ tim Ngài.'

'Không, con là cả hai; cái ánh sáng ấy là câu trả lời từ linh hồn con cho linh hồn ta, vì mọi linh hồn đều chia sẻ cùng một Tình Thương. Điều con thấy và cảm tới nay là ảo ảnh, nhưng chúng lại rất thật ở những cảnh giới thấp, và bao lâu chúng chưa bị diệt trừ, không có cách nào thoát khỏi chúng. Chết không giúp con, vì chết chỉ là cánh cửa dẫn vào một khía cạnh khác rộng lớn hơn của sự sống, ở đó nhiều cái bị che khuất lúc con sống sẽ lộ dạng. Nếu con tự hủy mình, trong một thời gian dài những ai chăm sóc cho người mới qua đời không thể giúp gì được cho con, và con trong lúc vẫn giữ đủ tri thức sẽ rơi vào cảnh giới của những hình hài gớm ghiếc xấu xa.'

'Vậy làm gì,' tôi gào lên. 'Con sẵn lòng chống cự, nhưng làm sao làm được, vì chúng là con ? Chúng gắn với con mật thiết hơn cả cái mà Ngài gọi là linh hồn con, Cái mà con không thấy, không biết và cảm xúc được, và vô dụng với con. Nói với người trong hầm đá sắp chết khát rằng bên ngoài vách đá đây là suối ngon ngọt, tha hồ cho anh uống, thì có ích gì ?' Tôi đứng dựa vào tường, hết hơi vì cảm xúc. 'Con bị trói chặt, bất lực! Nếu con phải vật lộn với chính con, nếu phải chịu đau khổ vì những lỗi lầm đã tạo trong vô số kiếp, làm vậy có lợi gì cho con ?' Tôi đấm ngực. 'Làm vậy có ích gì ? Thiên đàng cực lạc ư ? Sau ngàn năm thống khổ đón đau ? Chắc cũng bỏ công, cảm giác mà Ngài dùng huyền thuật trên người con thật tuyệt vời -tuy nhiên nó cũng phải như giấc mơ-, nhưng đó chỉ nằm trong trí não, cái con muốn là vật sờ mó được . . . '

Tôi đăm đăm nhìn Ngài mệt mỏi. Tôi bị mắc bẫy, kẹt bẫy. Tôi không nghĩ được gì khác. Bao nhiêu kiếp tranh đấu, hàng ngàn năm đầy thống khổ, và không có cách nào để chấm dứt. Ít nhất cũng còn một đường: tranh đấu thêm và đau khổ thêm . . . Nghĩ vậy cũng đủ làm người ta điên ! Có tiếng nào đó bảo: 'Đừng vật lộn nữa, hãy thách đố Luật, tìm kiếm sự tịch diệt hư vô, ta đã đi quá xa rồi, an lạc thế mấy cũng không bỏ công.' "Hư vô" . . . chữ ấy lần nữa gọi nên bao nỗi sợ hãi trong lòng tôi. Tôi nhớ lại tất cả những gì học trong mấy tháng qua, và tại sao tôi đến nơi này. Không, không có đường thoát. Tôi cười lớn, đưa bàn tay run rẩy vò trán. 'Vậy mà con tưởng Ngài sẽ cho con sự hiểu biết, đặt vào tay con chìa khóa của quyền uy, hạnh phúc ...'

'Ta đã cho con sự hiểu biết,' Ngài nói. 'Ta đã chỉ con đường dẫn tới chỗ cất dấu chìa khóa của Uy

Quyền.'

'Ngài đã hủy diệt con.' Tôi trả lời.

Trong một lúc chỉ có sự yên lặng, và cùng với sự yên lặng ký ức về châu Atlantis trở về với tôi. Tôi đã nói cùng những lời đó trước mặt các tu sĩ xét xử tôi. Phải, quả đúng vậy, bánh xe quay đúng một vòng. Có phải con người luôn luôn bị mang trở về cùng một điểm, cùng một vấn đề, cho tới khi họ nỗ lực hóa giải nó ? Cheor đã nghe theo lời khuyên tinh quái của ma lực, hẳn đã thách đố Luật . . .

Tôi quay khỏi tường và ơ thờ nhặt con dao, xoay xoay nó trong lòng bàn tay. Không lối thoát. Tôi ngẩng lên. 'Sao, con phải làm gì ?' Tôi hỏi.

Ngài đặt tay lên cánh tay tôi. 'Này con,' Ngài nói, 'con không ý thức rằng cái cũ phải luôn luôn bị tiêu diệt, nhường chỗ cho cái mới ?'

Tôi cười gượng và lắc đầu. 'Con không than phiền. Ngài đã giữ đúng lời hứa. Con chỉ rơi vào chính bẫy của mình. Nhưng con hỏi, bây giờ phải làm gì ?'

'Con trở về ngôi vua.'

Tôi nhún vai mệt mỏi. 'Nó làm lợi gì cho con, khi con thất bại trong cuộc tìm kiếm ? Chết ở đó cũng y như chết ở đây.'

Vẫn giữ chặt tay trên cánh tay tôi, Ngài kéo tôi ra cửa. 'Đi với ta,' Ngài nói, 'còn nhiều điều con phải thấy trước khi rời nơi đây.'

Chúng tôi lại đứng trước quả cầu. Tôi nhìn nó thấp thỏm, chưa biết còn mối kinh hoàng mới mẻ nào sắp hiện để làm tôi đứng tim.

Ngài quay sang tôi nói nghiêm trang.

'Ta thấy con vẫn chưa hiểu hết là tới đây để học. Này Pharaoh, khi con nhận ngôi vua Ai Cập, con đã thề giữ gìn và bảo vệ mảnh đất thiêng liêng của thần thánh. Hãy nhìn đi !' rồi Ngài vung tay về phía quả cầu.

Tôi nhìn theo, và lạ chưa, mặt quả cầu nổi sóng. Mới đầu tôi chỉ thấy những đám bụi dày, những sông máu, rồi từ từ nổi ra khỏi sự hỗn loạn, tôi thấy bộ binh xông tới chỉ để ngã gục dưới làn mưa tên. Tôi thấy đèn đài hùng vĩ chìm trong khói lửa. Những gương mặt rối loạn chìm vào nhau, những người tôi biết: lính của tôi nhuộm máu, tuyệt vọng; tướng của tôi tháo chạy với bọn mọi rợ thốc đuôi sau lưng. Tôi thấy Ai Cập bị tàn phá và trọn công khó của tôi đi đời. Rồi hình ảnh rõ hơn, chính xác hơn. Tôi thấy Re-shep-sut và biết rằng lời thề nàng đã hứa không có hiệu lực gì. Nàng nghe lời phù thủy trong đền Set, càng ngày càng chịu ảnh hưởng của chúng, không còn tuân lời Besiurt, bác bỏ lệnh của hắn, cười chê ý kiến hắn. Tôi thấy nàng dan díu với những tên nô lệ đê tiện nhất, bôi nhọ ngôi Pharaoh do nếp sống trụy lạc và sa đọa mà nàng không che dấu. Tôi thấy dân chúng muốn nổi loạn, kêu cầu với tu sĩ đền Ra, và Re-shep-sut ngậm thương thảo với kẻ thù độc địa nhất của tôi. Rồi tôi thấy làm thế nào Besiurt đứng trên bậc thềm của đền thờ nguyên rửa nàng, tôi thấy nàng tháo chạy, một tên tội đồ bị ruồng bỏ, chửi mắng; trong một tích tắc tôi thấy gương mặt tuyệt vọng của nàng chìm lần xuống nước sâu.

Tôi lùi bước giận điên lên, bị lôi kéo về những thực tại của đời sống mà gần như tôi đã quên. 'Chúng phản bội con,' tôi thét, 'bọn mọi rợ đã vượt biên thù !'

'Không có ai là kẻ phản nghịch trừ con,' giọng nói từ tốn của Ngài vọng lại. 'Con có quyền gì đặt trách nhiệm của con lên những đôi vai quá yếu không gánh nổi chúng ? Một tay con đã gieo mầm cho thảm họa này. Con đã có hai chọn lựa -ta không ép con phải chọn cái nào, nhưng ta nhắc rằng trong nỗi kiêu hãnh mù quáng, con đã nói: "Không phải linh hồn con quan trọng hơn Ai Cập sao ?" ' Giờ Ngài đứng trước tôi, cao lớn nghiêm khắc; lúc đó coi Ngài tựa thần Thoth, thần công lý ghê gớm. 'Sự an nguy của linh hồn một ai thì có nghĩa gì so với sự an nguy của hàng vạn dân chúng tin tưởng vào người ấy ? Lỗi lầm của con là bốn phần

không làm tròn. Con muốn có uy lực, con thấy nó vượt khỏi tay nên đến đây, hy vọng học được cách tiếp tục thống trị; giờ đã thấy Ai Cập, con đã thấy bản tính thật của mình. Con còn dám nói rằng mình xứng đáng làm vua chẳng ? Con nghĩ số phận bao người có nên giao phó cho kẻ như con không, kẻ bỏ rơi nước nhà chỉ để cứu hẩn khỏi bệnh tật mà hẩn không chế ngự nổi ?'

'Vậy phải làm gì?', tôi quay lại, giận dữ và hoang mang, 'thế con không có quyền tìm cách chữa lành bệnh và học cách kiểm soát chúng hay sao?'

'Làm tròn nhiệm vụ của mình thường là con đường duy nhất để có được uy quyền và sự thống trị,' Ngài nói một cách khô khan. 'Nếu con sẵn lòng hy sinh sự an vui của mình cho đất nước, con đã tiến một bước xa trên đường tiến hóa và xứng đáng được giúp nhiều lần hơn cái ta được phép giúp con ở đây. Chuyện bây giờ là con đã khởi xướng một loạt nguyên nhân mà về sau lúc này hay lúc khác, con sẽ phải trả.'

Tôi phác một cử chỉ tuyệt vọng. 'Xem ra con chọn gì cũng sai.'

'Vì óc con vẫn còn bị chế ngự bởi năng lực của phạm ngã, con ạ, và con không hiểu được minh triết khi nghe tiếng nó.'

Và đột nhiên trọn ý của Ngài lướt qua óc tôi. Trí não khi xưa hỗn độn nhưng như một tia chớp, tôi thấy mọi việc rõ ràng. Có lẽ vì những hàng rào tôi dựng nên chống lại mối sợ hãi bí ẩn đã bị sụp đổ tối hôm trước, và bằng chứng mới mẻ về sự ngu dốt, thiếu kém của tôi đã hoàn tất chuyện mà việc luyện tập trong chín tháng chỉ mới bắt đầu. Nhưng trong phút ấy, sau cùng tôi nhận thức được mình ra sao, không còn mạnh mẽ, oai nghi lẫm lẫm, tự mãn, nhưng yếu đuối, bất lực và cô đơn. Những lượn sóng kinh hoàng trào đến phủ ngập hờn. Sợ quá khứ, sợ tương lai, và nhất là sợ cái tương lai mù mịt. Quay cuồng vì kinh hoàng, mắc bẫy vô minh làm tôi không thấy minh triết, không lối thoát. Trở về chiến đấu mà bị dẫn vật với sự hiểu biết này, tôi không làm được.

'Con không thể trở về,' tôi la lớn, 'cái đó đúng, con không đủ tư cách lãnh đạo, trị vì, hay chế ngự ! Để kẻ khác thay con, bằng không con sẽ hóa điên và mọi việc hư tất.'

'Con phải trở về, không ai ngoại trừ con có thể sửa lại cái sai mà con đã làm.'

Tôi nhìn vào mắt Ngài và đột nhiên thấy mình quỳ dưới chân Ngài: 'Xin hướng dẫn con, giúp con, chỉ con đường phải đi ! Một mình, con không làm được gì; nếu không có Ngài, Thầy của con, con chết mất !'

Ngài đặt tay lên vai tôi. 'Con,' Ngài nói bằng một giọng thật nhân từ, 'đừng sợ gì, con không bao giờ cô độc. Vì lần đầu tiên trong bao nhiêu kiếp sống con đã tỏ rằng lòng khiêm tốn là tánh phải có trước tiên khi thực sự tiến bước, và bởi sự thay lòng đổi dạ này, con đã cho phép chúng ta làm người hướng dẫn dắt con, vì chúng ta không giúp một ai bao lâu họ không tự nguyện nhìn nhận mình cần điều ấy. Từ nay trở đi chúng ta sẽ luôn luôn ở cạnh con. Dù vẫn còn bị giới hạn của mình làm mù mắt, dù trong bao kiếp sống tới con không hay biết gì về sự bảo vệ của chúng ta, nó vẫn không bao giờ rời xa con. Con đã mở tâm hồn đến với chúng ta, vậy tiếng nói của chúng ta trong suốt những cơn khủng hoảng trên đường tiến hóa, sẽ vang vọng trong lòng con. Không ai kêu cầu chúng ta với lòng khiêm tốn tột cùng mà bị từ chối hay bỏ rơi. Con sẽ thắng.'

Ngài đi ra ngồi trên băng, và tôi vẫn còn choáng váng, run rẩy, loạng choạng đứng dậy, ngời phịch xuống cạnh Ngài. Lạ thay, dù trải qua bao cảm xúc rung chuyển tâm hồn, tôi lại thấy bình tĩnh kỳ lạ; tôi đã giao phó mình trong tay Ngài, từ giờ trở đi để Ngài hướng dẫn tôi.

'Chiến thắng?' tôi nhắc lại. 'Ngài muốn nói là con hết bị ma quỷ khuấy phá ư?'

'Ta biết điều ấy,' Ngài đáp, 'y như ta biết rằng con sẽ đạt tới đích.' Tôi có tưởng tượng chẳng, hay thực sự có một làn sáng chói từ Ngài lan ra ? Tôi thờ dài, buông thả để mình trôi trong ảnh hưởng đó. Ngài biết chắc, vậy tôi có thể tin được.

'Ta biết điều ấy,' Ngài nhắc lại, 'vì vận mạng của mỗi người là vận mạng của chính Sự Sống; con không

'Con phải trở về, không ai ngoại trừ con có thể sửa lại cái sai mà con đã làm.'

Tôi nhìn vào mắt Ngài và đột nhiên thấy mình quỳ dưới chân Ngài: 'Xin hướng dẫn con, giúp con, chỉ con đường phải đi ! Một mình, con không làm được gì; nếu không có Ngài, Thầy của con, con chết mất !'

Ngài đặt tay lên vai tôi.

'Con,' Ngài nói bằng một giọng thật nhân từ, 'đừng sợ gì, con không bao giờ cô độc. Vì lần đầu tiên trong bao nhiêu kiếp sống con đã tỏ rằng lòng khiêm tốn là tánh phải có trước tiên khi thực sự tiến bước, và bởi sự thay lòng đổi dạ này, con đã cho phép chúng ta làm người hướng dẫn dắt con, vì chúng ta không giúp một ai bao lâu họ không tự nguyện nhìn nhận mình cần điều ấy. Từ nay trở đi chúng ta sẽ luôn luôn ở cạnh con. Dù vẫn còn bị giới hạn của mình làm mù mắt, dù trong bao kiếp sống tới con không hay biết gì về sự bảo vệ của chúng ta, nó vẫn không bao giờ rời xa con. Con đã mở tâm hồn đến với chúng ta, vậy tiếng nói của chúng ta trong suốt những cơn khủng hoảng trên đường tiến hóa, sẽ vang vọng trong lòng con. Không ai kêu cầu chúng ta với lòng khiêm tốn tột cùng mà bị từ chối hay bỏ rơi. Con sẽ thắng.'

Ngài đi ra ngồi trên băng, và tôi vẫn còn choáng váng, run rẩy, loạng choạng đứng dậy, ngồi phịch xuống cạnh Ngài. Lạ thay, dù trải qua bao cảm xúc rung chuyển tâm hồn, tôi lại thấy bình tĩnh kỳ lạ; tôi đã giao phó mình trong tay Ngài, từ giờ trở đi để Ngài hướng dẫn tôi.

'Chiến thắng ?' tôi nhắc lại. 'Ngài muốn nói là con hết bị ma quỷ khuấy phá ư ?'

'Ta biết điều ấy,' Ngài đáp, 'y như ta biết rằng con sẽ đạt tới đích.'

Tôi có tưởng tượng chẳng, hay thực sự có một làn sáng chói từ Ngài lan ra ? Tôi thờ dài, buông thả để mình trôi trong ảnh hưởng đó. Ngài biết chắc, vậy tôi có thể tin được.

'Ta biết điều ấy,' Ngài nhắc lại, 'vì vận mạng của mỗi người là vận mạng của chính Sự Sống; con không thể trốn khỏi tình yêu cũng như không thể trốn khỏi kết quả của sự thù hận. Mà tình thương mạnh hơn lòng thù hận. Ngay cả cái hư vô tịch diệt mà con sợ cũng chỉ là sự che khuất tạm thời của ánh linh quang có trong mọi hình hài sắc tướng; theo đường này rồi đường khác, mọi điểm linh quang sẽ tới vận mạng của mình, miễn đừng trễ nãi quá, vì không có vật chi tự nó có một mình, bởi tất cả là thành phần của Đấng Cao Cả, Đấng vượt ngoài sự tri thức của loài người. Nhưng trễ nãi đồng nghĩa với thống khổ, vì nó cưỡng lại dòng Sống, cái mang mọi sinh vật -không gì cưỡng được- tiến lên trở về theo Thiên Ý.'

Ngài ngưng lại và đáp ngay tư tưởng không lời của tôi.

'Con đừng tưởng tượng rằng sự tranh đấu hay cuộc tìm kiếm của con là độc nhất. Nó là cuộc tranh đấu của tất cả mọi người, cũng như ai ai cũng tìm kiếm, và đích của họ cũng là của con. Lấy thí dụ, khi con đến đây ta cho con biết qua trong khoảnh khắc -chỉ dư âm thôi-, cái gia tài của tất cả mọi người, cái trạng thái thương yêu trường cửu mà ngày kia con sẽ đạt. Ta cho con nếm, nhưng giờ nó đã phai nhạt rồi; ta giảng cho con, nhưng biết nó không có nghĩa gì với con. Con chưa thể hiểu được.

'Nhưng cho bất cứ ai, ở mọi chặng đường tiến hóa họ được thấy viễn ảnh, được chỉ mục tiêu để cho ẩn tượng không thể nào xóa bỏ. Khi ấy họ tự lực làm việc để tiến đến mục tiêu, cho tới khi đủ sức thấy viễn ảnh rộng lớn và xa hơn nữa. Như thế, đi từ nấc này sang nấc kia, họ càng tiến thì viễn ảnh càng sống động và càng thật hơn khi thấm nhuần minh triết, giúp họ hiểu rõ hơn cái mục đích sâu kín của linh hồn.'

'Đúng vậy,' tôi nói, 'con không hiểu tại sao con người có thể bằng lòng sống mãi mãi với tình trạng như thế, hay với mục tiêu xa vời không rõ ràng. Còn với lời hứa của Thầy, con người quên đi;

cái chết làm mất ký ức và khi con trở lại cuộc đời mới, con sẽ bị những kẻ thù cũ tấn công trở lại, vì bây giờ con biết phải mất nhiều kiếp mới thắng. Nhưng mỗi kiếp như thế con lại hóa mù và lạc lõng, có thể con cũng không biết rằng đời có mục đích. Con sẽ không biết có Thầy đứng cạnh chỉ bảo con. Trong kiếp này, phải, lời Thầy cho con an tâm, có can đảm dám bước đánh trận, nhưng về sau ? Chuyện gì sẽ xảy ra ?

Ngài lắc đầu.

'Con sẽ không quên. Cái hoàn cảnh mang đến chuyện giác ngộ thì chắc chắn mờ dần và bị che khuất do sự đảo điên của thế giới hư ảo con phải sống; nhưng giấc mơ, viễn ảnh dù không hoàn toàn, sẽ còn lại. Hỡi con, ai cũng nhớ lại gia tài mình đã mất, nỗi hoan lạc và cái toàn mỹ vốn là bản chất của linh hồn mình. Còn với ai vào một lúc này hay lúc kia đối diện với bản tính thấp của mình, ý thức ấy càng sống động hơn nữa, cũng như sự tranh chấp giữa cái thấp và cái cao càng mãnh liệt, và khát vọng được tự do càng lớn hơn. Bằng cách đó, ý thức cái mình thiếu làm họ đi tìm lý tưởng từ đời này sang đời khác.

'Họ gọi nó bằng nhiều tên theo trình độ giác ngộ, bản chất và khả năng của mỗi người. Có kẻ gọi đó là hạnh phúc, người khác là sự an toàn, là kết hợp với người mình yêu, là sự hiểu biết hay thành công. Những tên ấy không quan hệ chút nào, chỉ kinh nghiệm mới dạy họ đãi vàng trong cát, phân biệt giữa cái trường cửu và cái vô thường; cái quan hệ là bằng cách nào đó, con người sẽ được thúc giục tiến tới đích cùng. Con sẽ được thúc giục như vậy, vì con đòi Chân Lý, con đã thách thức định mệnh, nó đang chờ con trong thế giới bên ngoài động đá này, nơi con sẽ phải trở về. Hành động sáng suốt cho quả, như hành động ngu dốt cũng kết hạt, và ký ức về những gì con đã chứng kiến ở đây sẽ theo con, nhắc nhở, gợi hứng, như ảo ảnh lôi cuốn cho tới ngày khi chọc thủng dù một đường rất nhỏ tấm màn ngăn chặn con với Chân lý - cái vốn là con-, con sẽ trực nhận cái Chân lý làm cho con được tự do.

'Từ hôm nay con phải đi trên đường đời dẫn tới cái đích xa xôi ấy; nhưng chớ quên rằng con là con đường cho mình. Con thành con đường. Mọi lực, xấu cũng như tốt, chực chờ để con dùng nếu con triệu nó đúng cách, nhưng con phải học thuật kêu gọi. Con không bị từ chối điều gì, ngoại trừ những điều chính con từ chối con. Nếu muốn có bạn và người yêu, hãy cho ra tính bạn và tình yêu, và rồi họ sẽ tụ đông đây quanh con. Hãy phụng sự rồi con sẽ được phục vụ, chữa lành người khác và bệnh con sẽ được chữa lành. Nếu có điều gì con cho là mình không có, hãy cho điều ấy tự nhiên và bằng cách cho ra, con sẽ nhận được vào. Nếu cuộc đời như xử tệ với con, hãy nhìn cho kỹ vào tim vì con ạ, chắc chắn con sẽ tìm thấy trong tim một điều nào đó bất hòa với thế giới.

'Đừng than vãn nếu kinh nghiệm quá đắng cay, tốt hơn nên dùng nó, biến nó thành điều lợi vì không ai nhận được điều gì mà không thể biến nó thành chuyện hay cho mình. Hãy xem con may mắn biết chừng nào khi mắc bệnh này ! Giả thử con mạnh khỏe, Khang kiện, tự mãn, không sợ hãi, hẳn con sẽ không bao giờ tìm ta, không bao giờ học điều mà từ nay con đã biết tận trong cõi lòng. Thường khi người hạnh phúc, thỏa mãn là người học được ít nhất trong đời, vì họ có khuynh hướng dậm chân tại chỗ; thế nên ráng vun trồng mỗi bất mãn thiêng liêng, luôn luôn muốn vượt lên nữa, để tới những thành quả mới mẻ hơn.

'Do vậy, hãy ráng sức tới một lý tưởng, cái lý tưởng đẹp đẽ nhất con có thể mừng tượng ra. Một ngày kia mắt con sẽ mở, một ngày kia qua vô số kinh nghiệm con sẽ hiểu. Khi con tới được nấc thang ấy, khi con thấy chân lý, sự bình an, hứng khởi, an lạc trong lòng, khi ấy con đã phá vỡ bức tường cuối cùng và đã hòa hợp mình với Cái chính là con, cái Tinh thần Yêu thương mà có người gọi là

Thượng Đế, kẻ khác lại có tên khác để gọi; khi đó con nhận biết rằng không một cố gắng nào là phí công, lỗi lầm nào đáng chê bai, kinh nghiệm nào vô ích, thống khổ nào phí phạm thì giờ.

'Vì ai đã cởi bỏ hết xích xiềng và đã nếm sự hòa hợp đầy an lạc với mọi vật, không còn bị giới hạn như người kém tiến hóa. Người ấy không còn sợ hãi điều gì, vì sợ hãi ám chỉ đe dọa mà còn gì đe dọa họ khi họ là một với Sự Sống ? Đau đớn và thảm họa không chạm đến người, bởi nỗi hoan lạc của Tình Yêu mà họ đã nhập một sẽ nâng đỡ họ trong mọi cảnh huống. Giống như ai nhìn trở lại những kỷ luật phải theo của thuở ấu thơ, ngày ấy con cũng sẽ nhìn lại những kiếp sau lưng, và cuối cùng đã trưởng thành mạnh mẽ, vững tâm, con sẵn sàng làm phần việc của mình trong thế giới này hay thế giới khác, ở đâu không quan hệ vì thế giới nào hay trạng thái nào cũng là một với người đã tìm thấy chính mình.'

Sáng hôm sau, trước khi mặt trời mọc Ngài dẫn tôi ra miệng hang hướng về sa mạc. Giờ phút chia tay, tôi ý thức trọn vẹn Ngài có ý nghĩa gì với tôi. Tôi thấy như là trẻ mồ côi. Chúng tôi đứng cạnh bên nhau nhìn về phía chân trời xa tít. Ngài đưa tay.

'Xa kia là thành phố của con, Pharaoh.'

Tôi sụp xuống trước Chân Sư, nâng gấu áo của Ngài lên môi.

'Thầy ơi, ở đó là sự chết, ở đây là sự sống. Đừng bắt con đi một mình vào chỗ đó. Xin hứa với con là ít nhất con sẽ được gặp lại hầu chuyện với Thầy.'

'Con à,' Ngài nói và nhạc điệu trong lời Ngài cũng như nỗi hoan lạc do sự hiện diện của Ngài làm tôi cảm thấy êm đềm vô tả, 'nó không phải là cái chết, nó là sự sống, vì nó là Con Đường Trở Về; không ai đi một mình khi họ sống theo Chân lý, và không có sự chia rẽ giữa ai đã do tình thương ràng buộc với nhau. Giữa linh hồn hai ta không còn sự ngăn cách. Việc con phải làm là trở nên làm một với linh hồn của con, vì bao lâu con chưa học nghe tiếng vô thanh của tâm hồn, chưa bắt được cái âm của nó dù chỉ là tiếng vang -vốn của ta và của con-, quả thật khi ấy con như bước cô độc, lưu đày. Con sẽ không gặp Ta cho tới khi con xong một chặng đường, và khi tới đó con không cần phải kêu cầu Ta - Ta sẽ đứng sẵn nơi ấy. Nhưng trước khi con sẵn sàng tiếp nhận điều mà ta sẽ cho con lúc đó, chuyện thiết yếu là con phải phá vỡ trọn vẹn uy lực mà tinh linh ở Atlantis đang tác động lên trí não, thân thể con, quét sạch khỏi hào quang phần nào những ảnh hưởng của chúng. Hãy đi. Trọng trách của con khá lớn, ta thấy máu lửa tràn lan Ai Cập; con sẽ phải tận dụng hết sức mình nếu muốn chiến thắng. Qua khỏi hàng chà là con sẽ gặp toán xạ thủ và chiếc kiệu. Cầm trở lại cái long ấn mà con đã bỏ, và mang lại thanh bình cho Ai Cập trước khi con qua đời.'

Tôi chậm chạp đứng dậy. 'Ngày ấy xa lắm không ?' tôi hỏi.

Ngài xòe tay và trong lòng bàn tay có chiếc nhẫn gắn con bọ rầy nhỏ màu nâu.

'Ta đã truyền từ điển vào nhẫn cho con. Hãy luôn luôn đeo nó, ra lệnh chôn nó cạnh tim khi an táng. Sẽ có ngày xác ướp của con bị khai quật, vật trong mồ bị thất thoát, và nhờ sự thất thoát ấy con bọ rầy sẽ quay về với con; ngày ấy xa lắm, nhưng một khi đeo nhẫn trở lại con sẽ được nổi lên nữa với phút này; lúc chuyện ấy xảy đến con sẽ gặp lại Ta.'

Ngài ban phép lành cho tôi. Tôi nhìn vào mặt Ngài, và giờ đây dòng suối thương yêu từ Ngài chảy sang tôi, mang với nó một cảm giác lâng lâng, mạnh mẽ và quyết chí.

Đi vài bước tôi quay lại giơ tay chào, khi làm thế những tia nắng đầu của mặt trời mọc bùng lên ở bìa sa mạc, chiếu rọi thân hình cao lớn của Ngài, cho tới khi nó như chìm mất trong ngọn lửa vàng tươi.

Tôi ấn chiếc nhẫn trên tay. Nó cho tôi hy vọng. Tôi quay về hướng mặt trời và đi thẳng tới Con



Con Đường Trở Về . . . Lâu sau khi hình ảnh quá khứ đã mờ, những câu nói và ý nghĩa của chúng còn lưu trong trí não tôi. Tôi không biết chuyện xảy ra vào thời điểm nào của lịch sử Ai Cập, nhưng cho là vào lúc thay đổi triều đại, loạn lạc binh biến. Hẳn phải mấy ngàn năm về trước.

Từ thuở đó tôi đã làm gì khiến phải lang thang quá lâu trên Đường ấy ? Bước của tôi hẳn phải chậm ghé góm, nhưng ít nhất tôi cũng an ủi mình với tư tưởng là một số lực Atlantis đã được chuyển hóa từ đạo đó, vài chương ngại được phá vỡ, vì con bọ rầy giờ lại nằm trên ngón tay và một lần nữa, Chân Sư đứng cạnh.

Tuy nhiên, khi suy xét mấy ngàn năm đó, chắc chắn đây lỗi lầm và tuột dốc trăm bận, tôi bị tràn ngập niềm hối tiếc, tiếc cho thời gian lãng phí, mà cũng tiếc cho thành quả nghèo nàn của những nỗ lực đã tuôn tràn cho tôi trong Thạch Động. Nhưng tôi cũng chan chứa lòng khiêm tốn và biết ơn, khi ý thức rằng những Vị như Thầy đã chăm sóc kẻ chưa tiến hóa như tôi hồi đó, và bây giờ.

Lòng đấng cay, tự trách của tôi được trả lời khi sau rốt, tôi lại vào được trong tâm thức Ngài và cảm được nhịp rung động của những ngày đáng ghi nhớ ban đầu, cơn giận dữ chính mình cũng giảm bớt. Không sự giận dữ hay thù ghét nào có thể sống lâu trong trạng thái tuyệt đối bình an mà Ngài toả ra.

'Đừng mất thì giờ và năng lực nuôi tiếc quá khứ,' Ngài nói, 'tốt hơn con nên tìm cách hiểu nó, nghiên cứu nó nếu con có cơ hội, không với cảm xúc mà như một khoa học gia nghiên cứu chất liệu cần thiết cho cuộc thí nghiệm. Túc nói cho cùng, kinh nghiệm nói lên điều chi, nó là vật liệu linh hồn dùng để tạo cho mình một cơ thể, cho phép nó biểu lộ hoàn toàn. Khi hiểu điều ấy họ sẽ ý thức công việc của họ nằm ở điểm chuẩn bị để tự ý thức hơn trong tương lai, vượt hẳn quá khứ. Ấy là cái đang thực sự xảy ra trong thế giới ngày nay. Con người bắt đầu nhận thức được ý nghĩa của vài luật căn bản trong vũ trụ, họ nhìn nhận năng lực vô biên của cái Trí, khám phá trở lại huyền thuật. Con người có khuynh hướng nhìn về huyền thuật của Atlantis, Ai Cập, và cả thời Trung Cổ, như là chuyện hoang đường, lạ lùng, mà nhân loại không cần nữa. Nhưng con không thể thoát khỏi một luật căn bản của sự sáng tạo, huyền thuật là dùng cái năng lực sáng tạo vĩ đại ấy, vốn tiềm ẩn trong thiên nhiên, và có thể được sử dụng nếu có hiểu biết, tư tưởng và ý chí. Nhân loại quên rằng mỗi thời đại có cách biểu lộ riêng của nó. Mỗi ai suy nghĩ thâm sâu là đã sử dụng huyền thuật, hoặc tà hoặc chính tùy theo động cơ đằng sau tư tưởng.

"Trong quá khứ con người biểu lộ huyền thuật qua nghi lễ và nghi thức tôn giáo, nhưng thời nay chúng ta biểu lộ nó bằng cách tổ chức và làm việc theo phương pháp khoa học. Chữ viết và hình ảnh là khí giới chính của huyền thuật trong lúc này. Thử nghĩ một chút về năng lực khuyến dụ mà báo chí, quảng cáo, sách vở và phim ảnh, đang tác động lên trí óc của khối đông ! Chúng không có vẻ ly kỳ, hào hứng như nghi lễ thời trước, nhưng vì con người liên hệ với nhau chặt chẽ hơn, huyền thuật lối mới còn mạnh hơn thuở xưa.

'Những ai dùng lối này để lường gạt, dối trá và ảnh hưởng quần chúng hầu trục lợi, làm thăng tiến hoạt động ích kỷ của mình thì cũng nguy hiểm y như các tay tà đạo, sai khiến âm binh ngày trước.

Vì những hoạt động như vậy tạo ra hình thể, và càng dùng nhiều năng lực để phát triển tư tưởng chừng nào, hình càng trở nên to lớn, mạnh mẽ chừng ấy. Một lần nữa, càng ngày con người càng biết cách khắc phục tinh linh để phục vụ cho mình, những ai cố tình lạm dụng sự hiểu biết ấy để sinh ra các lực hủy diệt như hơi độc, tia sáng giết người, là đã tạo nên những tinh linh ghê rợn ở cõi vô hình mà không biết; chúng sẽ bám sát để trả thù đời này sang đời kia, y như những tinh linh đã theo đuổi con ở Atlantis. Sự tương đồng mà ta đã nói giữa thời này và Atlantis quả thật rất gần.

'Luật không hề thay đổi vào bất cứ thời nào, nhưng khi con người càng lúc càng tinh thông ở cõi trí, cõi sáng tạo, thì trách nhiệm của họ cũng trở nên nghiêm trọng, và hậu quả ghê gớm cũng tăng theo nếu họ dùng sai những quyền năng ấy. Người trung bình thời nay cũng nhờ giáo dục và sự huấn luyện mà đời sống văn minh mang lại, học cách suy nghĩ sáng suốt hơn, và do đó tạo nên hình tư tưởng mạnh mẽ hơn. Ấy là lý do họ phải cẩn thận, vì họ tự bao quanh mình với những sinh vật che chở đây ánh sáng, hay những bầy quỉ dữ chuyên giết hại, sinh ra bởi tư tưởng thù hận, ganh ghét và đả đày cay; tất cả những vật này làm tăng thêm sự khó khăn của thời đại, sự khó khăn gây ra do có nhiều khả năng mà lại ít trí hiểu biết đi kèm.

'Vì lý do đó những ai thực tâm muốn nghiên cứu huyền bí học và tìm cách quảng bá môn này, môn dạy thuật điều khiển chất liệu cõi trí, được đặc biệt theo dõi và nếu có thể, được những Vị ở cõi vô hình chỉ dạy, vì bốn phận các Ngài là dẫn nhân loại bước đi trên đường tiến hóa.'

Tôi có thể hiểu tại sao người cố tình hợp tác với Thiên Ý, làm việc theo Luật thay vì cãi lại nó, có thể được giúp đỡ, nhưng điều ấy không giải thích tại sao tôi được phép tiếp xúc với Chân Sư ở Ai Cập, vì hồi ấy tôi đi tìm Ngài là chỉ để kiếm lợi cho mình, mục tiêu thật ích kỷ; cũng như tôi không thể hiểu tại sao mình được đặt vào vị trí đầy quyền uy, được cho cơ hội thành đạt những chuyện không nên làm.

'Con nhìn hạn hẹp quá,' Ngài trách tôi. 'Sự xét đoán như vậy thường thường sai vì không ai trừ phi hẳn là người tiến hóa xa, chẳng những đọc được quá khứ của người mà cả Karma của thế giới lúc bấy giờ- có thể thấy được nguyên nhân thực của biến cố hiện thời. Còn chúng ta nhìn sự việc rộng hơn. Chúng ta nhìn vật theo chiều hướng đúng hơn, vì chúng ta có thể nhìn tới mà cả nhìn lui, biết Thiên cơ quan trọng hơn cá nhân. Con cần biết rằng có Karma quốc gia, Karma giống dân, Karma địa cầu và những điều này phải được xét tới. Con thường nghĩ Karma chỉ áp dụng cho đời một người; nhưng đời cá nhân nằm trong những đoạn đời lớn hơn, như tế bào trong người con thay đổi theo tình trạng sinh lý của cơ thể. Phải kể hết sự tinh tế, phức tạp của Luật có thể làm trí óc nhỏ bé của con quay mòng mòng, nhưng ít nhất nó dạy con không nên quá vội vàng xét đoán hời hợt chuyện xảy ra, hoặc liên hệ tới đời người, hoặc tới những biến cố trọng đại.

'Con nên hiểu rằng chúng ta dùng mọi cơ hội, mọi ai có thể dùng để thực hiện công việc của chúng ta, dù dưới mắt thế giới người ấy không xứng đáng chút nào. Vì vậy ai được chọn không nên tự đắc, vì phương pháp chúng ta không hề thiên vị, chúng ta dùng hay bỏ qua một ai không vì thiên lệch cá nhân. Mục đích duy nhất của chúng ta là nâng cao phần tinh thần, mang trật tự thay cho hỗn loạn, minh triết thế cho ngu dại, điều hòa cho bất hòa. Thành ra, tuy chúng ta ưa thích dùng ai sẵn sàng và có thể hợp tác với chúng ta trong việc này, từ thuở ban đầu vì thiếu vật liệu tốt chúng ta đã bắt buộc phải dùng bất cứ vật dụng nào có thể tìm được, ngay cả khi nó không là cái hoàn toàn thích hợp, và rất có thể tạm thời làm hư chương trình của chúng ta, do sự thiếu hiệu quả và khuyết điểm con người.

'Còn về câu hỏi con có xứng đáng chẳng ở địa vị cao tột như thế trong kiếp Ai Cập, con được đặt lên ngôi vì tính chất và tài nắm lấy cơ hội hơn là vì xứng đáng. Người khác ở ngôi Pharaoh có thể

làm lỡ cơ hội hay không dám hành động và sẽ bị thua. Một lúc nào đó ai cũng có cơ hội để nắm quyền uy và có vị trí cao, nhưng cái mà họ ít khi nghĩ tới là phần trách nhiệm đi kèm, và nếu thua Karma sẽ như thế nào. Nếu biết, họ thường hóa do dự và không để lòng cao ngạo đẩy vào những chỗ không hợp với họ về mặt đạo đức.

'Vào lúc ấy, trong giai đoạn đặc biệt của lịch sử Ai Cập, cái thiết yếu là quyền hành trung ương phải được giữ với bất cứ giá nào. Vận mạng của Ai Cập là trong mấy thế kỷ sau sẽ thành một trung tâm rực rỡ về văn hóa, thi ca và nghệ thuật, mở đường cho thế giới văn minh. Thành ra cần những người có thể cai trị, mang lại hòa bình; vì tình hình không an toàn thì nghệ thuật và nền văn minh cao không hy vọng gì nảy nở. Không ai lúc đó đủ sức bắc nhịp cầu giữa hai quân vương có sứ mạng làm việc này, ngoại trừ con, người đã dựa thời cơ chiếm được quyền hành. Đứng con là phù thủy tà đạo, có đầy thói hư tật xấu với người như thế, nhưng ít ra con có sức mạnh và lòng quả quyết. Đừng nghĩ rằng ai có cá tính mạnh nhờ phát triển theo đường tà đạo, là đã rớt trên đường tiến hóa. Sức mạnh của một lòng nhất quyết luôn luôn là chuyện hay, vì hướng nó theo một chiều tốt thay vì chiều xấu -nói khác đi lực sáng tạo thay vì hủy diệt-, là biến nó thành giá trị lớn lao cho nhân loại.

'Thế nên chúng ta dùng con vì con cần thiết cho chúng ta, nhưng cùng lúc, vì chúng ta thấy rằng con đang ở một điểm sinh tử trên đường tiến hóa của riêng con, chúng ta hy vọng có thể thúc giục sự phát triển của người mà từ trước tới nay là một hiểm họa, gánh nặng cho đồng loại. Bởi mỗi người xấu, hoặc do ảnh hưởng xấu của họ lên khung cảnh xung quanh, hoặc biến mình thành dụng cụ cho tà lực -mặc dù vô tình-, xử sự như cái thặng đối với sự tiến hóa chung. Vì lý do đó chúng ta thường khi để ý và chịu mất công với người có cá tính mạnh mà lầm đường hơn người có thiện ý mà yếu đuối, đa số nhân loại tiếc thay gồm những kẻ sau này. Đức Chúa nói lên điều ấy rất rõ khi Ngài ra thí dụ về chín mươi chín con trười, nhưng cũng như mọi chuyện khác, ít người chịu khó tìm ra ý Ngài và ít người hơn nữa chịu ứng dụng ý đó.

'Tuy nhiên cũng đừng nghĩ rằng nhờ vậy, con đã được phép tiếp xúc thân cận với bậc Thánh Sư; chỉ bởi trong tâm hồn sâu kín con đã mong muốn được giúp đỡ và được giác ngộ chuyện cao cả, cũng như đã cố gắng tốt cùng để đạt nó. Vì bao lâu không có một sự thúc đẩy thành tâm để tiến bộ trong lòng người, chúng ta vô phương giúp đỡ hay khích lệ. Ý chí tự do cá nhân là phần thiết yếu trong cuộc tiến hóa của nhân loại. Chúng ta luôn luôn cố gắng biến tánh xấu và lỗi lầm con người thành cái lợi nhất cho họ, nhưng chúng ta không thể cưỡng ép đạo lý, vì chúng ta biết rất rõ là trừ phi ước muốn làm lại cuộc đời nảy sinh và bùng cháy từ bên trong, sự tuân thủ bề ngoài, chấp nhận giáo lý chỉ có được tạm thời. Trở lại huấn dụ của Đức Chúa, nhà xây trên cát sẽ không thể nào chịu nổi bão tố, nên chúng ta chờ tới khi con người mở lời hỏi cách xây nhà trên đá.'

'Đầu vậy,' tôi tỏ ý mình, 'động cơ của Pharaoh không xứng đáng, hẳn chỉ nỗ lực sửa mình vì sợ hãi và vì phải chọn lựa giữa cái ác nhiều với cái ác ít.'

'Đừng vội vàng kết án hẳn,' Ngài trả lời với một nụ cười. 'Mỗi hành động và động cơ phải được xét theo hoàn cảnh ảnh hưởng nó. Sợ hãi, óc tự vệ và những cái tương tự, là một số phương thức hay nhất của thiên nhiên để làm người sơ khai và chậm tiến nhúc nhích, tìm cái khá hơn. Nhưng dĩ nhiên lòng sợ hãi phải gạt qua bên khi họ tiến đến mức phát triển cao hơn. Nên nhớ rằng cái gì cũng tương đối, và trong giai đoạn sơ khai động cơ không quan hệ, có khát vọng là đủ rồi. Thành ra, nếu ai đến với con do sợ hãi -sợ điều gì chuyện đó không đáng kể-, hãy mừng vui như chúng ta, những kẻ hướng dẫn con người, mừng vui khi thấy ai nhọc nhằn làm thiện. Chính những phút đó thường là điểm quanh trên đường tiến hóa của cá nhân. Vậy hãy cho họ tất cả những gì con có thể cho, đừng kết án

hay phán xét họ.

'Chỉ có chúng ta, những ai đọc được lòng người, mới có thể xét ai đó đã sẵn sàng nhận chỉ dạy hay chưa. Nhưng hãy tin chắc rằng nếu tiếng kêu gào kéo dài đủ lâu, quyết chí đủ mạnh, đầy thành tâm, nó sẽ được trả lời. Ngay cả khi ở Ai Cập lúc con cất tiếng hét, khi dục vọng bùng bùng con dùng huyền ngữ, cái có thể hủy hoại thân con thành trăm ngàn mảnh vụn, con vẫn không bị kết án, vẫn được tiếp nhận với nỗi vui và được chỉ Đường Đạo.'

'Nhưng con có cảm tưởng hần không đi lâu trên đó,' tôi nói cay đắng. 'Cuối cùng chuyện gì đã xảy ra cho Pharaoh ? Hần có làm tròn bốn phận và mang lại hòa bình cho Ai Cập chăng ?'

'Hần làm được, rồi sau đó hóa điên mà chết.'

Tôi rùng mình. 'Tức hần vẫn không thoát được ?'

'Làm sao được ? Một người không thể thay đổi trong chớp mắt và biến thành thánh trong một ngày. Những sự cải lòng đột ngột mà ta nghe nói là cao điểm của bao nhiêu kiếp tranh đấu trong nội tâm và nảy nở chậm chạp. Không một cơ chế nào của thiên nhiên mau lẹ cả, nếu xét theo tiêu chuẩn thời gian của người. Làm sao một người như con lúc đó, với cơ thể rung động theo những lực hủy diệt, các nguyên tử bị đầu độc và yếu nhiều sau hàng thế kỷ nghĩ chuyện độc ác, có thể hy vọng chống trả được lâu với kết quả của sự ngu dại nơi mình ? Pharaoh học được nhiều việc qua thất bại đó, và chỉ có điều ấy mới đáng kể.'

"Rồi những kiếp sau đó thì sao ?" Tôi hỏi có chút lo lắng.

'Trong đa số trường hợp là những kiếp bị bắt buộc phải phục dịch, lao động cực nhọc cho người khác, đóng vai nông nô, nô lệ, thấp kém và không có gì nổi bật. Vì con đã cố tình khởi sự chuyện quân binh lỗi lầm cũ, con phải mang vào người một số lớn những hạt nguyên tử đời bại, gắn nó vào những thể xác của con; vì vậy chúng làm con mảnh dẻ, hay đau ốm, không cho phép con gắng sức nhiều, mãi cho đến lúc con đã chuyển hóa được một phần các hạt ấy.'

'Nhưng sau cùng con đủ mạnh để có thể nghênh chiến lần nữa với cái trở ngại lớn nhất trong sự tiến bước của con là Ác thần Uy Quyền; nói cách khác, những lực hủy diệt xui khiến con mỗi khi có cơ hội nắm lấy quyền hành. Thế nên con sinh ra trong hoàn cảnh cho con mọi cơ hội để học bài học mà con thiếu. Để con xem và tự phán đoán mình đã dùng cơ hội đó ra sao.'

CHƯƠNG 3

BA TƯ

Tôi chỉ nhớ lại kiếp này qua những cảnh rời rạc và nhỏ nhặt. Chúng được tổ lộ không phải chỉ riêng cho mình tôi, vì một phần các hình ảnh còn do người bạn khác -cũng đã tự ở căn nhà nhỏ lúc đầu-, nhận được. Phần còn lại tôi được phép thấy, và tự nghĩ không phải chỉ vì nó tiêu biểu cho những kiếp mà tôi bị thử thách trở lại bằng cách được giao phó quyền hành, mà còn bởi vấn đề chính của tôi trong kiếp đó cũng là chuyện mà càng ngày càng nhiều người nam và nữ đương thời gặp phải. Nó cũng là

vấn đề làm rối trí, gây ra lo âu cho ai chưa quen với những khía cạnh khác lạ của sự sống, vượt ngoài lẽ lối thông thường.

Hình ảnh đầu tiên của tôi là một thiếu nữ nằm dài trên divan trong căn phòng lớn. Nắng dội chói chang bên ngoài cửa sổ, biển lấp lánh trong suốt màu xanh ngọc bích, trời hóa trắng vì sức nóng. Có ai đó đang khóc nức nở cạnh giường. Nóng nẩy, tôi quay đầu về phòng trong, xem hai nô tì đang run sợ chùi máu dính bết trên sàn. Tôi vừa thương vừa ghét cô gái có gương mặt xinh đẹp đang vùi đầu vào người tôi. Tôi đưa tay vuốt má nàng.

'Sao em khóc, Ereshem?' tôi hỏi, 'em chưa thấy ai bị hành hạ bao giờ ư?'

'Nhưng không phải bị hành hạ như thế này... ' Ereshem rên rỉ, vùi đầu vào áo tôi như muốn quên đi hình ảnh của thân xác nát bấy.

'Thôi,' tôi nói gắt, 'đó là bài học cho em, và cho cả chúng bay,' tôi thêm về phía hai nô tì đang mọp người trên sàn. 'Ta đã nói ngàn lần ta chỉ muốn có phụ nữ quanh ta mà thôi.' Tôi cười khẩy, 'chắc Manizha không còn dám để mắt tới đàn ông!'

Khi hai nô tì đã khuất, Ereshem ngồi dậy và dùng chéo khăn lau nước mắt, 'Em muốn biết tại sao tiểu thư lại ghét đàn ông như thế,' nàng thì thào.

'Em yêu quý ạ, chẳng phải đàn ông mà thôi, lắm lúc trong đời ta chán chường mọi vật, ta chỉ sung sướng khi ở cạnh cha ta hay với em.' Tôi kéo nàng tới gần, vuốt ve. 'Nào, em ngoan, đừng nghĩ tới bọn đàn ông ngu xuẩn nữa.'

Nhưng tôi biết rõ Ereshem không thể gạt đàn ông ra khỏi tâm trí, nàng có phần cay đắng vì tuy chưa hề yêu gã đàn ông nào, tôi vẫn không thể thỏa mãn những ham muốn sâu kín nhất trong lòng nàng. Tôi đã chọn nàng làm nàng hầu thân cận nhất, đối xử với nàng vừa dịu dàng, khinh bỉ, vừa đam mê, tàn bạo. Giờ đây trong lúc tiếp tục mơn trớn nàng, trí óc tôi bị ám ảnh mãi câu nói vừa rồi, giận dữ mà bất lực y như thú hoang lồng lộn trong chuồng.

Tôi biết rõ tại sao mình ghét đàn ông, bởi tôi thêm muốn vô cùng sức mạnh của họ, và ghét cay ghét đắng sự yếu đuối của chính mình. Từ thuở bé, tôi đã thù hận thể xác này, coi như bị cầm tù và không thể nào đồng hóa với nó hoàn toàn. Là con một của ba tôi, tôi luôn luôn xử sự như là con trai thay vì con gái, phủ nhận hẳn nữ tính của mình. Không sợ bất cứ việc gì, tôi đi săn sư tử trong y phục đàn ông, và tìm hết cách để hành động như một đấng nam nhi. Tôi thương yêu cuồng nhiệt bọn đàn bà con gái, nhưng trong tâm luôn ẩn sự hiểu biết, cảm hận là dù tôi làm gì đi nữa, tôi vẫn không thể nào thoát khỏi phái tính mà tôi ghét bỏ.

Thân xác chế nhạo tôi tới nỗi lắm lúc tôi đâm ngực điên cuồng. Chẳng bao lâu tôi kinh tởm thân xác đàn ông vì mình không có được vậy. Tôi giải trí bằng cách đấu vật với hầu cận của ba tôi, nhưng nghĩ rằng họ cho tôi thắng chỉ vì sợ tôi trả thù, và do vậy lòng càng hổ thẹn giận dữ. Theo đuổi những ảo vọng về nam tính, tôi biết mình tìm cách chữa trị nỗi thất vọng trong lòng, nhưng sâu kín trong tâm có một cái gì tôi thầm nhìn nhận là chuyện thật ngu ngốc và chỉ hoài công. Nhưng tự thú rằng mình là đàn bà, để thân xác cho đàn ông sử dụng... nghĩ tới đó tôi thấy lòng đầy chán ghét, hận thù.

Cuối cùng mệt mỏi, tôi đẩy Ereshem qua bên và đứng dậy đi tới lui trong căn phòng đầy hương thơm, châu ngọc. Chỉ bằng cách thống trị kẻ yếu và bất lực tôi mới cảm thấy có uy quyền, nhưng vẫn không thỏa mãn với điều ấy.

Lúc đó, bỗng nhiên con báo xích vào tường ngáp thật to, như bị kích thích bởi tiếng động lộ vẻ lười biếng, tôi chộp cây roi và vụt lấy vụt để lên con thú như điên như dại, cho tới khi nó mọp xuống, rên rỉ

nép vào tường.

Đúng khi ấy ở ngoài có tiếng gọi: 'Sanai, Sanai, Sanai Fayiz !' Màn kéo qua bên và ba tôi bước vào. Tôi hạ cây roi, quay lại nhìn ông nửa xấu hổ, nửa thách thức.

Ông là người duy nhất trên đời có thể làm dịu lòng tôi, vì chỉ mình ông xem ra hiểu tính tình bất thường và có thể nhìn ra nỗi cay đắng, uất ức đã xui tôi làm mọi chuyện dữ dằn. Còn tôi, tôi yêu ông với trọn tấm lòng. Chỉ có ông mới khiến tôi thấy bình an và sự mỹ lệ tôi đã luống công đi tìm mà rất ít khi gặp. Ngồi với ông trong vườn hồng, đọc sách có bìa nạm châu ngọc, tranh luận vài điểm không rõ trong kinh sách, nghe tiếng đàn tiếng hát của bọn nô tì, tôi có thể quên hết nỗi phiền muộn, hận lòng và sau cùng không bận tâm chút gì đến phái tính của mình, cảm được hạnh phúc trọn vẹn. Vì ba tôi là người sáng suốt, dịu hiền. Hồi còn trẻ ông đã từng gặp giáo chủ Zarathustra và từ lúc ấy, thay vì tiến thân nơi triều đình, ba lại sống ẩn dật tìm chân lý, miệt mài nghiên cứu thế giới siêu linh mà tôi cũng ưa thích cùng ông lạc bước vào. Chúng tôi sống xa cách mọi người trong một trang trại nhỏ, và tôi thư thả trong lòng cho tới khi sự bồn chồn, tham vọng thống trị khiến tôi hóa điên dại, bất lực nhìn cơ thể và biết rằng mình không thể nào làm chuyện hào hứng dưng mãnh như lòng hằng ước mơ.

Ba đứng ở cửa nhìn tôi, vuốt bộ râu dài, mặt đầy vẻ thương xót.

'Con gái yêu của ba, ba có nghe lắm chẳng ? Có thể nào con đang tâm chứng kiến kẻ nô lệ bị hành hình ?'

'Hắn bị bắt quả tang với Manizha, con chỉ trừng phạt hắn theo luật.'

Ông khoát tay cho bọn nô tì lui ra, rồi ngồi xuống divan cạnh tôi.

'Cihrazad, con lấy quyền gì để trừng phạt như thế khi người nam và người nữ chỉ hành động thuận theo ý trời và thương yêu nhau ? Có lúc ba tưởng như quý dữ đã hớp hồn con. Con chớ quên rằng mỗi hành động điên cuồng như thế làm phần tội nặng thêm. Con người có tự do ý chí và là quan toà cho chính mình, con có muốn bị giam hãm trong địa ngục mãi mãi chẳng ? Còn con vật đáng thương này,' ba chỉ vào con báo đầy thương tích, 'con đừng để thánh thần trừng phạt con, ngày nào đó thú dữ xé xác con thì sao ?' Ba thở một hơi dài, 'Sao con ưa sống với lòng thù hận mà không chịu thương yêu ?'

Tôi tỏ dấu bực bội. 'Con là chủ trong nhà, đàn ông, đàn bà, thú vật thấy đều phải phục tùng con.'

'Bao lâu con có quyền thì họ cam chịu, nhưng biết đâu có ngày con mất hết uy lực thì sao ?'

Tôi cười lớn, 'Con không sợ,' tôi đáp, 'quyền uy con nằm bên trong, con không bao giờ mất nó.' Tôi đi lại con báo, nó thu hình như muốn vồ lấy tôi, nhưng chẳng sợ hãi, tôi cúi xuống đặt tay lên đầu con vật, nói với giọng thật trầm. Nó run rẩy thu hình dưới chân, và tôi quay lại ghế ngồi đầy vẻ khinh miệt.

'Ba thấy không, con không có roi nhưng nó liếm chân con.' Tôi vỗ ngực, 'con cầm tù linh hồn nó ở đây.'

Tôi nhìn vào gương mặt buồn bã của ba và lập tức tình thương lan khắp hồn, trấn áp hẳn ác tính. Tôi ngồi xuống cạnh ông, dang tay ôm chặt ba.

'Ba tới đây con sung sướng lắm. Mình nói chuyện đi, quên hết sự đời lẫn kẻ ngu dại, ác thú. Con chẳng hề bận tâm đến chúng. Giảng cho con đi, ba yêu quý của con, may ra quỷ thần được tống khứ và lòng con lại thanh thản.'

Ông thở dài. 'Kể cho con nghe chuyện thánh hiền có ích gì khi con không dùng nó ?'

'Mai một biết đâu con sẽ dùng, ba cứ nói đi, nói không cũng đủ rồi.'

Nhưng thay vì đọc thơ hay bàn kinh điển, ba lại cởi mở tâm sự mình, cho hay cảnh yên ổn của gia trang sắp bị xáo trộn. Hai lãnh chúa tiếng tăm, Burandek và Azuri, nhờ sứ giả cho hay họ sắp đi

ngang và muốn xin được tá túc qua đêm. Họ là chức sắc cao cấp trong triều nên không thể từ chối.

Điều đó có nghĩa sắp có chuyện hào hứng sôi động, như một làn gió tươi mát thổi tới từ bên ngoài. Tim tôi bùng bùng rộn rã, rồi tôi nhớ lại mình chỉ là đàn bà, nỗi chán ghét khiến tôi nhất định cải trang thành đàn ông để có thể dự mọi cuộc vui chơi yến tiệc. Ba không thuyết phục được nên nghe theo, thế là mọi việc được chuẩn bị.

Yến tiệc, cuộc săn được tổ chức linh đình và tôi cải dạng nam trang, tham dự hết mọi cuộc vui. Tình bạn nảy nở giữa tôi và Azuri, chúng tôi cùng đi săn sư tử, hươu nai, ganh đua nhau xem ai bắn được nhiều, rồi sánh vai nhau vui vẻ ra về. Lúc chia tay Azuri cho tôi một viên ngọc trai hồng có hình kỳ lạ, còn tôi tặng chàng vòng tay bằng bạc có chạm bích ngọc và hồng ngọc.

Đêm ấy, tôi cho gọi Ereshem tới hầu nhưng không ai kiếm ra nàng. Ba ngày sau có tiếng đồn khi đoàn khách ra về, trong bọn có một phụ nữ đeo mạng. Tôi chợt hiểu là Ereshem đã bỏ trốn.

Tôi lờng lộn như điên như cuồng, ba cũng không thể nào khuyên giải. Suốt một tuần tôi chém giết hành hạ người và thú như bị quỷ nhập. Sau cùng, nỗi điên dại lắng chìm, tôi trở nên điềm tĩnh đáng sợ, lạnh lùng bày mưu. Tôi quên hết mọi việc, trừ việc trả thù. Thu thập một toán dũng sĩ, tôi mặc áo giáp lên đường.

Tôi không thể ghi ra hết những gì xảy ra trong cuộc phiêu lưu, nhưng chắc chắn lúc ấy tôi như đầy sức mạnh siêu nhân, và óc quả quyết không ai bằng. Ba tôi có lẽ đúng khi tin là quỷ thần đã nhập vào người con ông. Chỉ cần nói là tôi đến vùng Burandek ngụ, chờ tới khi hấn vắng nhà rồi lẻn vào ban đêm, tìm đến phòng Ereshem.

Nàng đang ngủ, tôi rút dao nhưng ngưng lại, giết nàng như thế thì trừng phạt nhẹ quá, nàng phải biết mình bị giết bởi chính tay của kẻ mà nàng đã phản bội. Tôi cúi người xuống, lấy tay bịt miệng nàng. Mở choàng mắt vì sợ hãi, nàng nhìn vào mắt tôi. Lưỡi dao loé sáng nhưng chưa đến người nàng nó đã bị một cánh tay khác mạnh hơn giữ lại. Thì ra Burandek đã về mà gián điệp của tôi không hay biết.

Tôi bị mang tới trước mặt Burandek và Azuri, người trói chặt. Dù xấu hổ tột cùng, tôi vẫn ngẩng mặt cao trước hai kẻ. Azuri nổi cơn thịnh nộ vì hấn nghĩ đã bị tôi lường gạt, làm trò đùa do việc cải nam trang. Mắt đỏ lửa môi mím tàn bạo, hấn lại gần. Lấy tay dứt viên ngọc trai hồng khỏi cổ tôi, hấn vứt nó xuống sàn, hạt ngọc rơi gần chân Burandek. Hấn nhặt lên.

'Ngọc hư rồi,' hấn nói lạnh lẽ, nhìn tôi có chút thương hại rồi nói thêm. 'Nó yêu quá mà, nhưng nó chỉ tự hại mình thôi.'

Azuri quay đi khinh bỉ nhưng khi làm vậy, hấn quét mắt khắp người tôi, phát ra tia nhìn lạ lùng. Máu chạy rần rần lên mặt, tôi đột nhiên ý thức một hiểm họa còn ghê gớm hơn sự chết. Tôi mở miệng nguyên rửa hấn thậm tệ.

Burandek nhìn cảnh ấy mỉm cười. 'Tôi làm gì với nó bây giờ,' hấn hỏi, 'tôi không muốn giữ nó trong nhà.'

'Chuyện đó liên can gì đến tôi? Bán nó, nó được giá lắm.'

Burandek cười và bước tới chỗ tôi đứng, hấn xé toạc áo tôi.

'Nó còn trẻ, lại đẹp và trinh trắng, bạn à.' Hấn nói thật êm ái. 'Bạn nhận nó như là quà của tôi nhé.'

Azuri ngó tôi chăm chú và cười khẩy. 'Đúng vậy,' hấn nói, 'nó sinh con trai đẹp đẽ lắm.'

Đêm ấy tôi bị trói chặt trên giường vì đã toan tự sát hai lần. Khi Azuri vào phòng, tôi không mảnh vải che thân, hoàn toàn bất lực dưới tay hấn. Tôi chửi rửa không tiếc lời. Hấn cởi trói và bảo.